TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2023/HS-ST
Ngày: 09/6/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Công Huấn

Thẩm phán: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Việt

2. Ông Nguyễn Ngọc Hòa

3. Bà Thi Thị Tuyết Nhung

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lưu Quốc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Hứa Văn Hùng - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 09/6/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số A đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 275/2023/HSST ngày 13/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 2253/2023/QĐXXST-HS ngày 24/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức H**; giới tính: nam; sinh năm 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; nơi đăng ký thường trú, nơi cư trú: 2 đường C, Phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; con ông Phạm Đức T (chết) và bà Mai Thị D; hoàn cảnh gia đình: vợ tên Phạm Thị Cẩm T1 (chết), có 01 con sinh năm 2011.

Nhân thân: Ngày 15/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; chấp hành xong bản án vào ngày 27/4/2019 do được giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù (bl.88-93);

Bắt, tạm giữ: 27/7/2022;

Tạm giam: 05/8/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Đỗ Hải B**, luật sư Văn phòng luật sư Lê Nguyễn Quỳnh T2, Đoàn luật sư Thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 27/7/2022, Tổ công tác gồm Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T phối hợp với Đội 4 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố H và Công an P1, quận T tiến hành kiểm tra hành chính nhà số B đường C, Phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi tổ công tác lên tầng 3 của căn nhà thì phát hiện bị cáo Phạm Đức H đang đứng ngay cầu thang, trên tay cầm 01 gói nylon một mặt trong suốt, một mặt màu tím, bên trong chứa nhiều viên nén màu nâu là ma túy thể rắn, có khối lượng là 35,1827g, loại MDMA. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ của H số ma túy đã nêu và 01 điện thoại di động hiệu Samsung ZFold 3 (bl.24). Khi kiểm tra có mặt bạn gái của H tên Sầm Anh T3 đang dọn dẹp nhà ở tầng 2 nên đã mời T3 về trụ sở Công an làm việc.

Lúc 21 giờ ngày 27/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận T khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại nhà số B đường C, Phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua khám xét, phát hiện:

1.Trong phòng phía trước tầng 2 của căn nhà:

*Trên giường nệm có:

-01 hộp giấy màu xanh dương có chữ JACK ROGERS, bên trong có:

+01 gói nylon màu nâu chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn có khối lượng 99,5211g, loại Methamphetamine;

+01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn có khối lượng 9,9339g, loại Methamphetamine;

+02 nỏ thủy tinh;

+01 quẹt gas;

-03 điện thoại di động.

*Trên sàn nhà có:

-01 túi vải màu xanh dương, bên trong có:

+01 gói nylon có chữ "COFFEE" bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 94,64g, loại Methamphetamine;

+01 gói nylon một mặt trong suốt, một mặt màu tím, bên trong chứa nhiều viên nén màu xanh dương là ma túy thể rắn, có khối lượng 34,9133g, loại MDMA;

+01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy thể rắn, có khối lượng 135,33g, loại Methamphetamine;

+01 cân điện tử.

*Tại ngăn thứ hai từ trên xuống của kệ gỗ sát tường có 01 hộp nhựa màu đen, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 19,8028g không tìm thấy ma túy.

2.Tại phòng phía trước tầng 4 của căn nhà có:

-Trên sàn nhà có 01 cân điện tử, 02 nỏ thủy tinh;

-Trên bàn có 01 túi vải màu đen bên trong chứa 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng ma túy ở thể rắn, có khối lượng 141,58g, loại Ketamine;

-Trên kệ gỗ trong góc phòng có 01 gói nylon chứa chất bột màu xanh, là ma túy ở rắn, có khối lượng là 104,62g, loại Methamphetamine, MDMA, Diazepam.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ số ma túy đã nêu. Khối lượng ma túy, loại ma túy được xác định theo Bản kết luận giám định số 4336/KLGĐ-H ngày 04/8/2022 của Phòng K - Công an Thành phố H (bl.28-32, 45).

Kết quả điều tra, xác định được như sau:

Bị cáo H sử dụng ma túy đá từ tháng 07/2021. H có quen biết một người tên H1 (không rõ lai lịch) ở khu vực quận B và biết H1 có mua bán ma túy. Từ tháng 04/2022 đến ngày 27/7/2022, H dùng số điện thoại 0937.709.397, nhiều lần liên lạc với H1 qua nhiều số điện thoại khuyến mãi khác nhau (không nhớ số điện thoại) để hỏi mua ma túy đá khay và thuốc lắc để bán lại cho người khác để thu lợi. H đã nhiều lần mua ma túy của H1 nhưng không nhớ cụ thể, chỉ nhớ lần cuối vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/7/2022, H liên lạc với H1 qua điện thoại đặt mua 200 viên thuốc lắc với giá 24.000.000đ, 100g ma túy đá khay với giá 24.000.000đ và hẹn giao ma túy tại khu vực gần nhà H. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, có một người đàn ông (không rõ lai lịch) chạy xe công nghệ A (không nhớ biển số xe) đến giao cho H 01 gói nylon một mặt trong suốt, một mặt màu tím, bên trong chứa 100 viên thuốc lắc màu nâu; 01 gói nylon một mặt trong suốt, một mặt màu tím chứa 100 viên thuốc lắc màu xanh dương; 01 gói nylon màu nâu chứa 100g ma túy đá. H đem toàn bộ số ma túy vừa nêu lên phòng ở tầng 2 và tầng 4 cất giấu chung với số ma túy trước đó chưa bán hết. Khoảng 15 giờ cùng ngày, một người đàn ông (không rõ lai lịch) liên lạc với H hỏi mua 100 viên thuốc lắc, Hải báo giá 13.000.000đ, người này đồng ý mua và hẹn gặp H ở khu vực chung cư S, xã B, huyện B. Sau đó, H lấy 100 viên thuốc lắc màu nâu vừa mua của H1, chuẩn bị đi xuống nhà bán cho khách thì bị công an phát hiện bắt quả tang như trên. H chưa gặp trực tiếp H1 lần nào, mỗi lần liên lạc mua bán ma túy, H1 đều dùng nhiều số điện thoại khuyến mãi (không nhớ rõ số) để liên lạc qua số điện thoại 0937.709.397 của H. H1 không giao ma túy trực tiếp cho H, mỗi lần giao dịch đều có người chạy xe công nghệ khác nhau (không rõ lai lịch) mang ma túy đến giao và nhận tiền của H. Toàn bộ ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang và khi khám xét đều có nguồn gốc do H mua của H1. Sầm Anh T3 là bạn gái của H. T3 không tham gia mua bán ma túy và cũng không biết H mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 190/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 30/3/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai: Bị cáo khai rằng ma túy bị cáo mua về là để sử dụng cho bản thân. Nhưng có lúc bị cáo lại khai rằng bị cáo cất giữ ma túy để bán nhưng chưa bán được thì bị công an thu giữ.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội như sau:

Căn cứ lời khai của bị cáo, kết quả giám định, các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở để xác định truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử kết án bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng:

Xử phạt bị cáo **Phạm Đức H** tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; phạt bổ sung 30.000.000đ.

Về các biện pháp tư pháp:

-Tịch sung vào ngân sách Nhà nước: điện thoại đi động, cân điện tử, hộp quẹt gas.

-Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng còn lại.

Luật sư Bình bào chưa như sau:

Bị cáo là người nghiện ma túy, khi khám xét nơi ở của bị cáo, có thu giữ được dụng cụ sử dụng ma túy. Do vậy, có căn cứ để xác định bị cáo mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tội danh.

Khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là không lớn so với một số vụ án khác nhưng Viện kiểm sát đề nghị mức án chung thân là quá nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Trong số ma túy thu giữ của bị cáo có 104,62g là hỗn hợp Methamphetamine, MDMA, Diazepam nhưng chưa được giám định để kết luận hàm lượng của từng chất để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Bị cáo trình bày ý kiến như sau: Bị cáo đồng ý với ý kiến bào chữa của luật sư; không có ý kiến bào chữa bổ sung. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, xử phạt mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình.

Kiểm sát viên tranh luận như sau:

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai mua ma túy về để bán. Lời khai này là phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được, bị cáo cũng không bị ép cung nhục hình. Do vậy, việc truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ.

Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP thì không bắt buộc phải tách hàm lượng ma túy đối với khối lượng ma túy hỗn hợp như luật sư yêu cầu.

Khối lượng ma túy mà bị cáo cất giữ để bán là lớn, bị cáo có 1 tiền án (đã được xóa) cũng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Mức án mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm luận tội và mức án đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2].Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết quả giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có căn cứ để xác định: Vì động cơ vụ lợi, bị cáo Phạm Văn H2 đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. H2 mua ma túy của người không rõ lai lịch và bán lại cho người không rõ lai lịch. Vào ngày 27/7/2022, khi cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, khám xét nơi ở của bị cáo tại nhà số B đường C, Phường F, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì đã phát hiện, thu giữ được 70,096g MDMA; 339,425g Methamphetamine; 141,58g Ketamine; 104,62g ma túy hỗn hợp gồm Methamphetamine, MDMA và Diazepam. Đây là ma túy mà bị cáo mua của H1 và cất giữ để bán cho người khác. Căn nhà đã nêu thuộc quyền sở hữu của mẹ đẻ của bị cáo là bà Mai Thị D. Vào thời điểm bị cáo phạm tội, bà D đi về quê thăm bà con ở ngoài B1, bà D không biết gì về việc bị cáo mua bán ma túy.

[3].Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo không thống nhất về mục đích cất giữ ma túy, lúc thì khai rằng mua ma túy cất giữ để sử dụng cho bản thân, có lúc thì lại khai rằng cất giữ để bán cho người khác nhưng chưa bán được thì bị bắt. Việc bị cáo khai mua ma túy để sử dụng cho bản thân là mâu thuẫn với nội dung bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra là mua ma túy để bán lại cho người khác; mâu thuẫn với các tài liệu, chứng cứ thu giữ được, cụ thể: Bị cáo khai bị cáo nghiện và sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) nhưng cơ quan công an đã thu giữ được của bị cáo nhiều loại ma túy khác nhau; tại phiên tòa, bị cáo khai rằng thu nhập hàng tháng của bị cáo là 6.000.000đ, bị cáo phải đưa cho chị vợ bị cáo 2.000.000đ để nuôi con (vì con bị cáo ở với chị vợ bị cáo) nhưng bị cáo không giải thích được hợp lý tại sao bị cáo lại có số tiền lớn để mua hơn 500g ma túy các loại cất giữ để sử dụng; tại sao phải sử dụng 02 cân điện tử (là loại phương tiện thường được sử

dụng để phân ma túy thành các đơn vị nhỏ). Do vậy, nội dung bị cáo khai tại phiên tòa như đã được nêu là không có cơ sở để chấp nhận. Luật sư B lập luận bị cáo là người nghiện ma túy nên việc bị cáo khai mua ma túy để sử dụng là có căn cứ. Lập luận này là không thuyết phục, bởi lẽ việc bị cáo nghiện ma túy không phải là cơ sở để khẳng định bị cáo không mua bán ma túy.

[4].Ma túy (nói chung) là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy không chỉ gây thiệt hại về tài sản của gia đình, xã hội mà còn gây tổn hại đến chính sức khỏe, thậm chí là tính mạng của người sử dụng. Người thường xuyên sử dụng ma túy sẽ bị rối loạn nhân cách, không làm chủ được hành vi, là nguyên nhân dẫn tới nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Chính vì vậy, pháp luật của Nhà nước ta nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, sẽ bị nghiêm trị nhưng vẫn cố ý vi phạm, bất chấp hậu quả. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động của Nhà nước trong việc quản lý và kiểm soát các chất ma túy.

[5].Căn cứ vào các nhận định đã nêu, đối chiếu với các quy định của pháp luật, có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6].Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo:

Bị cáo đã tàng trữ 70,096g MDMA; 339,425g Methamphetamine; 141,58g Ketamine; 104,62g ma túy hỗn hợp gồm Methamphetamine, MDMA và D1, với mục đích để bán cho người khác, hành vi của bị cáo có mức độ nguy hiểm đặc biệt lớn.

Bị cáo không có tình tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân không tốt, vào ngày 15/5/2013, đã bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là tội phạm rất nghiêm trọng; do được giảm thời hạn chấp hành hình phạt nên ngày 27/4/2019, bị cáo được trả tự do. Tuy nhiên, ngay sau khi án tích vừa nêu được xóa thì bị cáo tiếp tục phạm tội với tính chất, mức độ nguy hiểm hơn. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, cần áp dụng hình phạt tù không thời hạn, cách ly bị cáo vĩnh viễn khỏi đời sống xã hội để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho những hành vi tương tự. Bị cáo có 01 con nhỏ chưa thành niên; mặt khác, bị cáo bị áp dụng hình phạt tù không có thời hạn nên không nhất thiết phạt tiền bổ sung.

[7].Các nhận định đã nêu cũng là căn cứ để chấp nhận hoặc không chấp nhận ý kiến bào chữa của các luật sư, bị cáo, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[8].Về các biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 02 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu S, 02 điện thoại di động hiệu Nokia: Là công cụ, phương tiện phạm tội, cần sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng còn lại: Là vật được sử dụng làm phương tiện phạm tội, vật không rõ chủng loại, không còn sử dụng được. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

[9].Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

1.Xử phạt bị cáo **Phạm Đức H** tù chung thân về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2022.

2.Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

-02 cân điện tử;

-01 điện thoại di động hiệu Iphone (model A1688, không kiểm tra imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

-01 điện thoại di động hiệu S (không model, không số, bể lưng, tem bong tróc, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

-01 điện thoại di động hiệu N (...5262/7, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

-01 điện thoại di động hiệu N (...27661, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

Tịch thu tiêu hủy:

-06 gói niêm phong số 908/22 (gói 1, 2, 3, 4, 5, 6) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Bùi Công D2 và điều tra viên Nguyễn Hữu P, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

-01 hộp giấy màu xanh dương có ghi chữ JACK ROGERS bên trong không chứa gì; 02 nỏ thủy tinh; 01 quẹt gas; 01 hộp nhựa màu đen, bên trong không chứa gì; 01 túi vải màu đen bên trong không chứa gì; 01 túi vải màu xanh, bên trong không chứa gì.

Các vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh theo biên bản bàn giao tang tài vật số NK2023/254 ngày 17/4/2023 được lập giữa Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh và PC04 Công an Thành phố H.

3.Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4.Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Đương sự; (1)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huấn